

Trang Nhà Quảng Đức



Mật Tông

Mật Tạng Bộ.2 _ No.976 (Tr.401_ Tr.403)

PHẬT ĐỈNH ĐẠI BẠCH TẢN CÁI ĐÀ LA NI KINH

Hán dịch : Tam Tạng Pháp Sư SA BA LA phụng chiếu dịch

Việt dịch : HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe, một thời Đức Bạc Già Phạm ngự tại Thiện Pháp Đường trên cõi Tam Thập Tam Thiên cùng với các vị Tỳ Kheo, các Đại Bồ Tát, Thiên Chủ Đế Thích, vô lượng chúng đến dự.

Bấy giờ Đức Bạc Già Phạm ngồi kiết già, liền nhập vào Ô SẮT VĨ SA Tam Muội (Uṣṇiṣa Samādhī _ Đỉnh Kế Tam Muội) . Thời đột nhiên từ nhục kế của Đức Bạc Già Phạm diễn ra Pháp Hạnh vi diệu bí mật:

Nam mô tất cả chư Phật, chư Đại Bồ Tát chúng

Nam mô Phật Đà Gia

Nam mô Đạt Ma gia

Nam mô Tăng Già gia

Nam mô bảy câu đê (700 Triệu) Phật, chư Đại Thanh Văn chúng

Nam mô hết thảy chúng A La Hán của Thế Gian

Nam mô tất cả Dự Lưu chúng

Nam mô tất cả Nhất Lai chúng

Nam mô tất cả Bất Hoàn chúng

Nam mô Thế Gian chư Chính Hạnh chúng

Nam mô chư Hương Chính Hạnh chúng

Nam mô chư Đại Thiên Tiên chúng hay dùng Chú Trớ Yểm đảo cũng hay làm việc nhiều ích

Nam mô Thành tựu Trì Minh chúng

Nam mô Đại Phạm Thiên Vương chúng

Nam mô Thiên Chủ Đế Thích chúng

Nam mô Lô Đà La Gia (Tự Tại Thiên) Ô Ma Bát Đế (Thiên Hậu) Sa Hê Dạ Gia (cùng với hàng quyến thuộc) chúng

Nam mô Vô ái Tử Ngũ Đại Thủ Ấn mà chúng kính lễ

Nam mô Tồi Tam Giới Thành Lạc Xứ Hàn Lâm Mẫu quý cung kính Ma Ha Ca Lạt chúng

Nam mô Bạc Già Phạm Như Lai câu la gia (Thế Tôn Như Lai Bộ Tộc)

Nam mô Liên Hoa Câu La gia (Liên Hoa Bộ Tộc)

Nam mô Kim Cương câu la gia (Kim Cương Bộ Tộc)

Nam mô Bảo Châu câu La Gia (Bảo Bộ Tộc)

Nam mô Đại Tượng câu la gia (Đại Tượng Bộ Tộc)

Nam mô Nhu Đồng câu la gia (Nhu Đồng Bộ Tộc)

Nam mô Long Chủng câu la gia (Long chủng Bộ Tộc)

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Dũng Kiên Bộ Khí Giới Vương Phật

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Vô Lượng Quang Phật

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Bất Động Tôn Phật

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Sa La Thọ Hoa Phổ Biến Khai Phu Vương Phật

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Bảo Tràng Vương Phật

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Phổ Hiền Vương Phật

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Tỳ Lô Giá Na Phật

Nam mô Bà Già Phạm Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Quảng Mục Ưu Bát La Hoa Hương Tràng Vương Phật

Như vậy kính lễ các Phật đấng xong.

Đức BÀ GIÀ BÀ ĐẾ (Thế Tôn) PHẬT ĐỈNH ĐẠI BẠCH TÀN CÁI VÔ HỮU NĂNG CẬP BÁT-LA ĐƯƠNG KÊ LA MẪU hay diệt tất cả Bộ Đa Quỷ Mỹ, cắt đứt các Minh Chú, giải thoát sự trói buộc. Mau chóng xa lìa sự chết yểu, chết đột ngột, ưu não, mộng ác. Tồi hoại 84 ngàn yêu Ma với 8 vị Chấp Diệu, lại hay khiến cho 28 vị Tinh Tú sinh vui vẻ lớn. Cũng hay dời qua tất cả oán hại, tiêu diệt hết thủy tất cả loài khởi độc hại và các mộng ác. Lại hay cứu trừ các nạn về thuốc độc, khí giới, nước, lửa...

Vô Địch đại thế lực

Bạo ác đại lực Mẫu

Xí thịnh uy quang Mẫu

Bạch Cái đại lực Mẫu

Diễm man Bạch Y Mẫu

Đa La Tần Tức Tướng
 Xưng Man thắng Kim Cương
 Liên Tướng Kim Cương Tướng
 Cụ Man Vô Năng Địch
 Kim Cương Tướng Tồi Mấu
 Chư Thiện Thiên cung kính
 Thiện Tướng Đại uy Quang
 Cứu Độ Đại lực Mấu
 Kim Cương Đỉnh (khối Kim Cương), các Đẳng
 Kim Cương Đồng Trì chủng
 Trì Xử chủng Kim Man
 Xích Sắc Bảo Châu Mấu
 Quang Minh Kim Cương Man
 Yếu Điều Mấu Trì Xử
 Nhãn như Kim Quang Mấu
 Kim Cương Cự, Bạch Mấu
 Liên Hoa, Nhật Nguyệt Quang
 Các chúng Thủ Ấn, nguyện ủng hộ cho con, nguyện ủng hộ cho con
 - **An li sắt yết noa bát-la xả tất-đa gia** (OM R̥ṢI GAṆA PRA'SASTA)
 - **Tát li-phộc đát tha già đá** (SARVA TATHĀGATA)
 - **Ô sắt ni sa tát đát đa bát đế-li, hồng đố-lô-úng** (UṢṆIṢA
 SITĀTAPATRE HŪṀ ṬRŪṀ)
 - **Tạm bát noa ca li, hồng đố-lô-úng** (JAMBHANA KARI HŪṀ ṬRŪṀ)
 - **Tất-đam phộc noa ca li, hồng đố-lô-úng** (STAMBHANA KARI HŪṀ
 ṬRŪṀ)
 - **Ma nghiệt noa già li, hồng đố-lô-úng** (MABHANA KARI HŪṀ
 ṬRŪṀ)
 - **Ma ha bức diệt-gia ma la khư noa ca li, hồng đố-lô-úng** (MAHĀ
 VIDYĀ SAMBHAṢAṆA KARI HŪṀ ṬRŪṀ)
 - **Bát-la bức diệt-gia tam phộc khư noa ca li, hồng đố-lô-úng**
 (PARAVIDYĀ SAMBHAṢAṆA KARI HŪṀ ṬRŪṀ)
 - **Tát li-phộc đố sắt-đát nẫm** (SARVA DUṢṬANĀṀ)
 - **Tất đam bát noa ca li, hồng đố-lô-úng** (STAMBHANA KARI HŪṀ
 ṬRŪṀ)
 - **Tát li-phộc đượ xoa la sát tát khát-la ha nẫm** (SARVA YAKṢA
 RĀKṢASA GRAHĀNĀṀ)
 - **Tỳ đam tát noa ca li, hồng đố-lô-úng** (VIDHVAMṢANA KARI HŪṀ
 ṬRŪṀ)
 - **Tạt đố la thi để nẫm** (CATUR A'SITĪNĀṀ)
 - **Khát-la ha tát ha tất-la nẫm** (GRAHA SAHASRĀNĀṀ)
 - **Tỳ đam tát noa ca li, hồng đố-lô-úng** (VIDHVAMṢANA KARI HŪṀ
 ṬRŪṀ)

- **A thất-đán tần xá đế nãm** (AṢṬA VIM'SATĪNĀM)
- **Noa xoa đát-la nãm** (NAKṢATRĀNĀM)
- **Bát-la tát đát noa ca li, hồng đố-lô-úng** (PRASADĀNA KARI HŪM TRŪM)
- **A thất-đán nãm** (AṢṬANĀM)
- **Ma ha khất-la ha nãm** (MAHĀ GRĀNĀM)
- **Tỳ tát noa ca li, hồng đố-lô-úng** (VIDHVAMŚANA KARI HŪM TRŪM)
- **La xoa la xoa hàm** (RAKṢA RAKṢA MĀM)

Nguyện ủng hộ cho con, nguyện ủng hộ cho con

Bà Già Bà Đế PHẬT ĐỈNH ĐẠI BẠCH TẢN CÁI KIM CƯƠNG ĐỈNH MAN BÁT-LA ĐƯƠNG KẾ LA MẪU là vị Mẫu Kim cương Quảng Đại có tướng Xí thịnh không hai, có ngàn bàn tay ngàn cánh tay, trăm ngàn câu đê na con mắt được tự tại trong tam giới

Nguyện ủng hộ cho con, nguyện ủng hộ cho con.

ÁN - quốc vương bố, tặc quan bố, hỏa bố, thủy bố, độc dược bố, binh khí bố, tha binh lai xâm bố, cơ cặn (đoi khát) bố, oan nạn bố, bệnh tật bố, phích lịch (sét đánh) bố, phi thời yếu tử bố, địa chấn động bố, tinh xạ (sao sa) bố, ngục bố, thiên (Trời) bố, Long (rồng) bố, Điều (Chim) bố, phi không (Bay trên hư không) bố, ác mộng bố

Lại có : Thiên my, Long My, Phi Thiên My, Phong Thần my, Phi Không My, Tầm hương my, Nhân phi nhân my, Đại Phúc hành my, Thí ngại my, La xoa my, Nga quỷ my, Không hành mẫu my, Thực nhục (Ăn thịt) my, Bộ Đa my, Ứng phúc (bụng như cái lọ) my, Xú quỷ (Quỷ có mùi hôi thối) my, Cực Xú quỷ my, Tắc Kiền Đà my, Hôn vọng My, Diên my, Ma my Phục (nằm sát) my, Lị Bát Đế my

Đối với các quỷ my, nguyện cho con được an ổn

- Lại có : Loài ăn tinh thần, loài ăn tinh khí, loài ăn thai, loài ăn máu, loài ăn dầu mỡ, loài ăn thịt, loài ăn mỡ, loài ăn tủy, loài ăn thứ sinh sản, loài cướp đoạt mệnh, loài ăn thứ nhỏ ra, loài ăn thứ bất tịnh, loài ăn thứ tiểu tiện, loài ăn nước dò rỉ, loài ăn thứ dư sót, loài ăn thứ nôn mửa, loài ăn nước rãi, loài ăn nước mũi, loài ăn mủ, loài ăn đồ thí thực, loài ăn tóc, loài ăn hương, loài ăn mùi thơm, loài cướp đoạt ý, loài ăn hoa, loài ăn quả, loài ăn ngũ cốc, loài ăn thứ thiêu đốt bố thí,

Đối với nhóm này, nguyện cho con được an ổn

Minh Chú tuyên nói của các Quỷ my với nhóm như vậy thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương quyết

Minh Chú tuyên nói của hàng Biến Hành thấy đều đoạn trừ , đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của Không hành Không Hành Mẫu thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương quyết

Minh Chú tuyên nói của Đại Bát Tu Bát Đế thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của Vô ái Tử thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của Phi Không Chính Chúng thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của Ma Ha Ca Lạt (Đại Hắc Thiên Thần), chư Mẫu Quỷ chúng thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của kẻ cầm đầu lâu thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của kẻ Năng Thắng, Tác Mật, biện chư sự nghiệp thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của bốn chị em Thần Nữ thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của Tỳ Ngật lợi Đế Dục Lạc Tự Tại Tập Chủ Đẳng chúng thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của Vô Y Động Thiện thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của a La Hán thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của hàng Ly Dục thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Minh Chú tuyên nói của Mật Tích Kim Cương Thủ thấy đều đoạn trừ, đóng Kim Cương Quyết

Nam mô Bà Già Bà Đế Phật Đỉnh Đại Bạch Tản Cái Mẫu nguyện ủng hộ cho con, nguyện ủng hộ cho con.

1) An, a tất đất, a noa lạt la-ca bát-la bà tất-phổ tra tỳ ca, tất đất đất bát đế-ly (OM ASITA ANALA ARAKAḤ PRABHA SPHUṬA VIKACA SITĀTAPATREḤ)

2) Tạt lạt, tạt lạt (JVALA JVALA)

3) Ca đất ca đất đà la đà la (KHÀDA KHÀDA , DARA DARA)

4) Tỳ đà la, tỳ đà la (VIDARA VIDARA)

5) Đổ đà , đổ đà (CCHINDA CCHINDA)

6) Tần đà, tần đà (BHINDA BHINDA)

7) Hồng hồng (HÙM HÙM)

8) Phát tra, phát tra, sa-phộc ha (PHAT PHAT SVÀHÀ)

9) Hê hê, phát tra (HE HE PHAT)

10) Hô hô phát tra (HO HO PHAT)

11) A mâu nghiệt gia phát tra (AMOGHĀYA PHAT)

12) A bát-la đế ha đất gia, phát tra (APRATIĤATĀYA PHAT)

13)Bát la bát-la đất gia, phát tra (VARA PRADĀYA PHAT)

14) A tố la mạo đất-la bà noa ca la gia, phát tra (ASURA VIDRAPAṆA KARĀYA PHAT)

15) Tất li-phộc đề bệ tỳ-được, phát tra (SARVA DEVEBHYAḤ PHAT)

- 16) Tát li-phộc noa ca tỳ-dược, phát tra (SARVA NAGEBHYAḤ PHAṬ)
- 17) Tát li-phộc A tố li tỳ-dược, phát tra (SARVA ASUREBHYAḤ PHAṬ)
- 18) Tát li-phộc Ma lộ đế na tỳ-dược, phát tra (SARVA MARUḌIYE BHYAḤ PHAṬ)
- 19) Tát li-phộc ca lô đế tỳ-dược, phát tra (SARVA GARUḌEBHYAḤ PHAṬ)
- 20) Tát li-phộc kiến đạt-li mạo tỳ-dược, phát tra (SARVA GANDHARVEBHYAḤ PHAṬ)
- 21) Tát li-phộc khẩn na la tỳ-dược , phát tra (SARVA KINNARE BHYAḤ PHAṬ)
- 22) Tát li-phộc ma hô la khát tỳ-dược, phát tra (SARVA MAHARAGE BHYAḤ PHAṬ)
- 23) Tát li-phộc dạ xoa tỳ-dược , phát tra (SARVA YAKṢEBHYAḤ PHAṬ)
- 24) Tát li-phộc la xoa sa tỳ-dược, phát tra (SARVA RĀKṢASEBHYAḤ PHAṬ)
- 25) Tát li-phộc tỳ-li đế tỳ-dược, phát tra (SARVA PRETEBHYAḤ PHAṬ)
- 26) Tát li-phộc bệ xà chất tỳ-dược, phát tra (SARVA PI'SACE BHYAḤ PHAṬ)
- 27) Tát li-phộc bộ đế tỳ-dược , phát tra (SARVA BHŪTEBHYAḤ PHAṬ)
- 28) Tát li-phộc câu-lô ban đế tỳ-dược, phát tra (SARVA KUMBHAṆḌEBHYAḤ PHAṬ)
- 29) Tát li-phộc bổ đất vĩ tỳ-dược, phát tra (SARVA PŪTANEBHYAḤ PHAṬ)
- 30) Tát li-phộc ca tra bổ đan ni tỳ-dược, phát tra (SARVA KAṬA PUTANEBHYAḤ PHAṬ)
- 31) Tát li-phộc tất kiên đế tỳ-dược, phát tra (SARVA SKANDE BHYAḤ PHAṬ)
- 32) Tát li-phộc ngộ ma đế tỳ-dược, phát tra (SARVA UNMĀDE BHYAḤ PHAṬ)
- 33) Tát li-phộc xà di tỳ-dược, phát tra (SARVA CCHĀYEBHYAḤ PHAṬ)
- 34) Tát li-phộc a bá tất-ma li tỳ-dược, phát tra (SARVA APASMĀRE BHYAḤ PHAṬ)
- 35) Ô tất-dát la khát đế tỳ-dược, phát tra (AUSTARAKEBHYAḤ PHAṬ)

- 36) Tất li-phộc đở-lô cái khát-li đế tỳ-dược, phát tra (SARVA DURLAMGHYEBHYAḤ PHAṬ)
- 37) Tất li-phộc cứu sắt tỳ-li khế đế tỳ-dược, phát tra (SARVA DUṢPREKṢITEBHYAḤ PHAṬ)
- 38) Tất li-phộc tạt li tỳ-dược, phát tra (SARVA JVAREBHYAḤ PHAṬ)
- 39) Tất li-phộc khát-li đất-na ca-la ma vĩ ca-la đế tỳ-dược, phát tra (SARVA KRITYA KARMAṆI KÀKHORDEBHYAḤ PHAṬ)
- 40) Khất la noa bệ đất đất-la tỳ-dược, phát tra (KIRANA VETÀḌE BHYAḤ PHAṬ)
- 41) Chất xa bát-la sa ca , tất li-phộc đột xà-li địa đế tỳ-dược, phát tra (CICCHA PRE'SÀKA SARVA TU'SCARDETEBHYAḤ PHAṬ)
- 42) Đột-lô bổ đế tỳ-dược, phát tra (DURU BHUKTEBHYAḤ PHAṬ)
- 43) Tất li-phộc đế-li đề khát tỳ-dược, phát tra SARVA TÌRTHIKE BHYAḤ PHAṬ)
- 44) Tất li-phộc sa-la ma ni tỳ-dược, phát tra (SARVA 'SRAMANI BHYAḤ PHAṬ)
- 45) Tất li-phộc tỳ chí-gia đất li tỳ-dược, phát tra (SARVA VIDYÀ DHAREBHYAḤ PHAṬ)
- 46) Tạt gia yết la ma độ yết la gia tỳ-dược, phát tra (JAYA KARA, MADHU KARÀYA EBHYAḤ PHAṬ)
- 47) Tất li-phộc a li-đạt tất đất ngật tỳ-dược, phát tra (SARVA ARTHA SÀDHAKEBHYAḤ PHAṬ)
- 48) Tỳ diệt-gia tạt li tỳ-dược, phát tra (VIDYÀ CARYEBHYAḤ PHAṬ)
- 49) Tạt bộ-lô tất-dược bà ngật ni di tỳ-dược, phát tra (CATURBHYO BHAGENÌBHYAḤ PHAṬ)
- 50) Tất li-phộc qua ma li di tỳ-dược, phát tra (SARVA KAUMÀRI BHYAḤ PHAṬ)
- 51) Bệ diệt-gia la già di tỳ-dược, phát tra (VIDYÀRÀJEBHYAḤ PHAṬ)
- 52) Ma ha bát-la đương kê la tỳ-dược, phát tra (MAHÀ PRATYUÑGIREBHYAḤ PHAṬ)
- 53) Phộc nhật-la thương ca lạt bát-la đương kê la la gia, phát tra (VAJRA 'SAÑKARÀYA PRATYUÑGIRA RÀJAYA PHAṬ)
- 54) Ma ha ca lạt gia ma đế-li già noa gia ma tất ngật-li đất di, phát tra (MAHÀ KÀLÀYA MATRGAṆÀYA NAMASKRṬÀYE PHAṬ)
- 55) Giải sắt-noa bệ di, phát tra (VIṢṆAVÌYE PHAṬ)
- 56) Bột-la ha-mâu ni di, phát tra (BRÀHMÌNÌYE PHAṬ)
- 57) A kỳ ni di, phát tra (AGNIYE PHAṬ)
- 58) Ma ha yết li di, phát tra (MAHÀ KÀLÌYE PHAṬ)
- 59) Yết lạt đàn trì di, phát tra (KÀLADAṆḌIYE PHAṬ)
- 60) Nhân đế-li di, phát tra (AINDRÌYE PHAṬ)

61) Lô đế-lị di, phát tra (RAUDRÌYE PHAT)

62) Qua ma lị di, phát tra (KAUMARÌYE PHAT)

63) Bà la hê di, phát tra (VÀRÀHÌYE PHAT)

64) Tạt môn đế di, phát tra (CAMUNḌÌYE PHAT)

65) Lô đế-lị di, phát tra (RUDRÌYE PHAT)

66) Yết lạt la đê-lị di, phát tra (KÀLARÀTRÌYE PHAT)

67) Gia ma đân đế di, phát tra (YAMADAḌḌÌYE PHAT)

68) Yết bát lạt di, phát tra (KAPÀLÌYE PHAT)

69)A địa mục đế thi ma xá noa bà tất ni di, phát tra (ADHIMUKTE ‘SMA ‘SÀNA VASINÌYE PHAT)

Nếu có chúng sinh đối với ta là : kẻ khởi tâm oán hại, kẻ khởi tâm ác độc, loài ăn tinh thần, loài ăn tinh khí, loài ăn thai, loài ăn máu, loài ăn dầu mỡ, loài ăn thịt, loài ăn mỡ, loài ăn tủy, loài ăn thứ sinh sản, loài cướp đoạt mệnh, loài ăn thứ khạc nhổ, loài ăn đồ bất tịnh, loài ăn thứ tiểu tiện, loài ăn chất nước dò rỉ tuôn chảy, loài ăn thực phẩm dư thừa, loài ăn thứ nôn mửa, loài ăn nước rãi, loài ăn nước mũi, loài ăn mủ, loài ăn thực phẩm bố thí, loài ăn tóc, loài ăn hương, loài ăn mùi thơm, loài cướp đoạt ý, loài ăn hoa, loài ăn quả, loài ăn ngũ cốc, loài ăn thứ thiêu đốt bố thí.

Lại có loài khởi tâm sân hận, loài khởi tâm độc hại, loài khởi tâm bạo ác, chúng Thiên my, chúng Long my, chúng Phi Thiên My, chúng Phong Thần my, chúng Tâm Hương my, chúng Nhân Phi Nhân my, chúng Đại Phúc Hành my, chúng Dược Xoa my, chúng La Sát my, chúng Nga Quỷ my, chúng Không Hành Mẫu my, chúng Thực Nhục my, chúng Bộ Đa my, chúng Ung Phúc (Bụng như cái lọ) my, chúng Xú Quỷ my, chúng Cực Xú Quỷ my, chúng Tắc Kiên Đà my, chúng Hôn Vọng my, chúng Diên my, chúng Ma my, chúng Phục (nằm sát đất) my, Chúng Ly Bát Đế my, chúng Diêm Ma my, chúng Cầm (loài chim) my , chúng Mẫu quỷ hỷ my, chúng Biến La my, chúng Trừ Cức (cây nhiều gai) my...

Hoặc có bệnh sốt rét phát bệnh theo chu kỳ : 1 ngày, 2 ngày, 3 ngày, 4 ngày phát một lần. Hoặc thường bị bệnh nhiệt, bệnh cực phiền nhiệt, bệnh phát theo thời tiết, bệnh do quỷ Bộ Đa gây ra, bệnh Phong Hoàng Đàm, bệnh do mọi thứ hòa hợp.

Hết thấy bệnh nhiệt, bệnh đau đầu, bệnh đau nửa đầu... nguyện đều tiêu trừ.

Lại có bệnh ngạnh ế (mắt có hột cứng che mờ) bệnh về mắt, bệnh mũi, bệnh miệng, bệnh sau cổ, bệnh tim, bệnh cổ họng, bệnh tai, bệnh răng, đau tim, đau óc, đau lưng, đau bụng, đau eo, đau nơi ẩn mật, đau dạ dày, đau ngón tay, đau bàn tay, đau bàn chân, đau nhức mọi chi tiết... Nguyện khiến tiêu trừ, nguyện khiến ủng hộ cho con.

Đại Bạch Tản Cái Kim Cương Đỉnh Kế Bát-La Đường Kế La Mẫu kết Kim Cương Giới trong 12 do tuần. Hết thấy loài Bộ Đa, Không Hành Mẫu và Quỷ, bệnh nhiệt, bệnh ghẻ chóc, bệnh hắc lao, bệnh cùi, bệnh thần kinh, bệnh ung thư, bệnh nhọt ngứa, bệnh kinh phong, Bảo độc trùng, yểm đảo độc , nước ,lửa, oan gia oán hận não hại, chết yểu đột ngột...loài Đê Ma Bồ Già, Phong Đế Lạt Đát, loài rắn

lớn, bò cạp, chuột độc, rồng, cạp, gấu chó, gấu heo, chó, sói, như các loài ong độc cướp đoạt hại mạng.

Như vậy đều dùng Minh Chú cột trời (Hệ Phộc) , cột buộc uy thần, cột buộc các Minh Chú, hết thầy Quỷ My cũng đều cột buộc

1) Đát chí-gia tha : An (TADYATHÀ : OM

2) A noa lê, a noa lê (ANALE ANALE)

3) Bí sắt đế, bí sắt đế (VI'SUDDHE VI'SUDDHE)

4) Tị la, tị la (VIRE VIRE)

5) Phộc nhật-la đà lệ (VAJRA DHÀRI)

6) Ban đà, ban đà (BANDHA BANDHA)

7) Phộc nhật-la bạt ni, phát tra (VAJRAPÀNI PHAT)

8) Hồng hồng, phát tra phát tra (HÙM HÙM PHAT PHAT)

9) Hồng đở-lỗ-úng ban đà , phát tra, sa-phộc ha (HÙM TRÙM BANDHA PHAT SVÀHÀ)

(ND : câu Chú trên là **Lăng Nghiêm Tâm Chú**)

Nếu nhập vào ngang bằng với Phật Đỉnh Đại Bạch Tản Cái Bát-la Đường Kê La Mẫu Đà La Ni Kinh này. Hoặc dùng vỏ cây hoa, Cù Diệp Tố giao (chất keo dán) viết chép Kinh này rồi đeo trên thân hoặc đeo trên cổ, nên biết người đó cho đến cuối đời chẳng thể bị chất độc làm hại. Các khí giới, nước, lửa, Bảo Độc Trùng, Chú Trớ độc chẳng thể hại, cũng không bị chết yếu chết đột ngột. Hết thầy chúng Quỷ My nhìn thấy đều sinh vui vẻ, lại có 84000 Kim Cương Bộ chúng sinh vui vẻ lớn thường theo phòng hộ. Ở trong 84000 kiếp được Túc Mệnh Trí. Đời đời kiếp kiếp chẳng sinh vào loài Dạ Xoa, La Sát, Phú Đan Na, Ca Tra Phú Đan Na, Tất Độ Đa quỷ... với các nẻo ác. Cũng chẳng thọ sinh vào nơi bần cùng hạ tiện (nghèo túng thấp hèn) đắc được nhóm phước đức của vô lượng vô biên hằng hà sa số chư Phật.

Nếu có người trì Phật Đỉnh Đại Bạch Tản Cái Bát-La Đường Kê La Mẫu Đà La Ni Kinh này thì chẳng có Phạm Hạnh cũng thành Phạm Hạnh, chẳng Trì Giới cũng thành Trì Giới, chẳng Thanh Tịnh cũng thành Thanh Tịnh, Chẳng có Bố Tát cũng thành Bố Tát, chẳng có Thanh Trai cũng thành Thanh Trai. Nếu bị 5 tội Vô Gián và hết thầy tai họa có từ thời vô thủy đến nay, tội nghiệp xa xưa thầy đều diệt hết không còn sót.

Nếu gặp người bị bệnh, gia súc bị bệnh, bệnh dịch nào hại, đấu tranh bức bách, binh nước khác xâm nhiễu với tất cả ách nạn thì đem Phật Đỉnh Đại Bạch Tản Cái Vô Hữu Năng Địch Bát-La Đường Kê La Mẫu Đà La Ni này cột trên đầu cây phượng rồi cúng dường rộng rãi , làm đại Phật Sự, phụng nghinh Chú đó đặt ở 4 cửa Thành hoặc ở các tụ lạc, đô ấp, thôn dã lễ bái cung kính nhất tâm cúng dường thì hết thầy binh trận liền tiêu diệt ngay. Các bệnh dịch lệ, các bệnh não hại, đấu tranh, binh nước khác xâm nhiễu , tất cả tai ách thầy đều tiêu diệt .

1) Đát diệt-gia tha

2) An, sát đở lô-úng

3) Ban đà ban đà

4) Nguyên ửng hộ con, nguyên ửng hộ con, sa-phộc ha_ La xoa la xoa hàm

◆ TADYATHÀ : OM _ ṢṬOM BANDHA BANDHA MAMA RAKṢA RAKṢA MAM

- 1) An, hồng sắt, đở-lô-úng
- 2) Ban đà ban đà
- 3) Phộc nhật-la nguyên ửng hộ con
- 4) La xoa la xoa hàm
- 5) Phộc nhật-la bát ni di, hồng phát tra, sa-phộc ha

◆ OM HŪM ṢṬOM BANDHA BANDHA VAJRA MAMA RAKṢA RAKṢA MAM _ VAJRAPÀṆIYE HŪM PHAT SVÀHÀ

(ND: Hai câu Chú trên chính là **Đại Bạch Tản Cái phần nộ Kim Cương khiển Ma ửng hộ Chú**)

- 1) An, tát lị-phộc đa tha già đá
- 2) Ô sắt ni sa
- 3) A phộc lô kê đế
- 4) Mâu-lị đà đế tả la sắt

◆ OM SARVA TATHÀGATA UṢṆIṢA AVALOKITEC URṆATE JVARASÌ

- 1) An, tạt lạt tạt lạt
- 2) Già đà già đà
- 3) Đà la đà la
- 4) Bí đà la, bí đà la
- 5) Thân đà, thân đà
- 6) Tần đà, tần đà
- 7) Hồng hồng, phát tra phát tra, sa-phộc ha

◆ OM _ JVALA JVALA _ DHAKA DHAKA _ DARA DARA _ VIDARA VIDARA _ CCHINDHA CCHINDHA _ BHINDHA BHINDHA _ HŪM HŪM PHAT PHAT _ SVÀHÀ

(ND: Hai câu Chú trên là **Đại Bạch Tản Cái thường hằng trì Tâm Chú**)

◆ An, tát lị-phộc đa tha già đá_ Ô sắt ni sa _ Hồng phát tra phát tra_ sa-phộc ha

◆ OM _ SARVA TATHÀGATA UṢṆIṢA HŪM PHAT PHAT _ SVÀHÀ

(ND: Câu chú trên là : **Đại Bạch Tản Cái tăng trưởng thân** (gần gũi) **thân** (thể xác) **Tâm Chú**)

- 1) Đát diệt-gia tha
- 2) An, a noa lệ
- 3) A noa lệ
- 4) Già tát di
- 5) Già tát di
- 6) Tị la

- 7) Tì la
- 8) Sá di
- 9) Sá di
- 10) Tát lị-phộc phật đà
- 11) A đế sắt-tha noa
- 12) A đế sắt-đề đế
- 13) Tát lị-phộc đa tha già đá
- 14) Ô sắt ni sá
- 15) Tát đát đa bát đề-lị
- 16) Hồng phát tra, sa-phộc ha

◆ TADYATHÀ : OM _ ANALE ANALE _ KHASAMI KHASAMI _
VAIRE VAIRE _ SOME SOME _ SARVA BUDDHA ADHIṢṬHANA
ADHIṢṬHITE _ SARVA TATHÀGATA UṢṆIṢA SITÀTAPATRE HÙM
PHAT_ SVÀHÀ

(ND: Câu Chú trên là : **Đại Bạch Tản Cái Nhiếp Thụ Chú**)

17) Hồng ma ma hồng ni

18) Sá-phộc ha

◆ HÙM MAMA HÙM NI SVÀHÀ

(ND: Câu Chú trên là : **Đại Bạch Tản Cái Kiên Giáp Chú**)

Nếu hay y theo Phật tu tập thì hết thấy các Trời Long Vương đều tùy thuận
giáng mưa ngon ngọt đúng theo thời tiết

Bấy giờ tất cả chư Phật, chư Đại Bồ Tát, Trời, Rồng, Dược Xoa, Kiền đạt
Phộc, A tố Lạc, Yết Lộ Trà, Khẩn Nại Lạc, Mạc Hô Lạc Già, Nhân Phi Nhân... Tất
cả Đại Chúng nghe lời Phật nói thấy đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

PHẬT ĐỈNH ĐẠI BẠCH TẢN CÁI ĐÀ LA NI KINH (HẾT)

09/09/1997

Webmaster: quangduc@tpg.com.au	Trở về Thư Mục Mật Tông
---	---

Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: quangduc@tpg.com.au
Ghi rõ nguồn "**Trang nhà Quảng Đức**" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.